TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS-ST
Ngày 05 tháng 01 năm 2023
Tranh chấp: Hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Hải

Ông Nguyễn Trường Hận

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Bà Võ Hồng Luyến – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 524/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 333/2022/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng NN và PTNTVN.

Địa chỉ: Số 2 đường L, phường T, quận B, thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Châu Đ D – Chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Ngân hàng NN và PTNTVN, chi nhánh huyện T.

Bị đơn: Ông Đỗ Văn C, sinh năm: 1951 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trương Thị Đ (vắng mặt)
- Ông Đỗ Vĩnh T (vắng mặt)
- Ông Đỗ Thành N (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp R, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, Ngân hàng NN và PTNTVN trình bày: Ngày 11/11/2014 Ngân hàng NN và PTNTVN (gọi tắt là Agribank) chi nhánh huyện T, tỉnh Cà Mau và ông Đỗ Văn C ký kết hợp đồng tín dụng số LAV-201408033/HĐTD và hợp đồng tín dụng số LAV-201408034/HĐTD ngày 11/11/2014. Cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số LAV-201408034/HĐTD: Phương thức cho vay từng lần; Mức dư nợ cao nhất: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); Số tiền vay cụ thể được tính cho từng lần rút vốn và được theo dõi tại phụ lục hợp đồng hoặc giấy nhận nợ kèm theo hợp đồng này; Mục đích sử dụng tiền vay: Nuôi tôm và sản xuất nông nghiệp; Lãi suất cho vay: 10%/năm; Thời hạn của hạn mức tín dụng: 36 tháng kể từ ngày 25/11/2014, ngày nhận tiền vay lần đầu được theo dõi tại phụ lục hợp đồng (Kỳ hạn trả nợ thực hiện theo phụ lục kèm theo hoặc theo từng giấy nhận nợ).

- Hợp đồng tín dụng số LAV-201408033/HĐTD: Phương thức cho vay theo hạn mức tín dụng; Mức dư nợ cao nhất: 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng); Số tiền vay cụ thể được tính cho từng lần rút vốn và được theo dõi tại phụ lục hợp đồng hoặc giấy nhận nợ kèm theo hợp đồng này; Mục đích sử dụng tiền vay: Nuôi tôm và sản xuất nông nghiệp; Lãi suất cho vay: Được quy định cụ thể trên giấy nhận nợ từng lần; Thời hạn của hạn mức tín dụng: 12 tháng kể từ ngày 25/11/2014, ngày nhận tiền vay lần đầu được theo dõi tại phụ lục hợp đồng (Kỳ hạn trả nợ thực hiện theo phụ lục kèm theo hoặc theo từng giấy nhận nợ).

Kèm theo các giấy nhận nợ như sau:

+ Giấy nhận nợ ngày 25/11/2014, số tiền 80.000.000 đồng;

+ Giấy nhận nợ ngày 25/11/2014, số tiền 80.000.000 đồng;

+ Giấy nhận nợ ngày 25/11/2014, số tiền 70.000.000 đồng;

Cộng dư nợ là 230.000.000 đồng.

Tổng dư nợ cấp tín dụng của hai hợp đồng tín dụng trên là 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng).

Biện pháp bảo đảm: Để đảm bảo cho các hợp đồng tín dụng, phía ông Đỗ Văn C ký hợp đồng thế chấp tài sản số RB 0529/HĐTC ngày 13/11/2014; Thửa đất thế chấp số 0500, 0501, 0569 tờ bản đồ số 02, diện tích 22.440m^2 (trong đó: Đất thổ cư 300m^2, đất lập vườn 4.730m^2, đất trồng lúa 17.410m^2), địa chỉ thửa đất tại ấp R, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Tính đến hết ngày 31/8/2022, tổng dư nợ của ông Đỗ Văn C là 723.420.000 đồng (Trong đó, nợ gốc 380.000.000 đồng; Nợ lãi 343.200.000 đồng). Agribank chi nhánh huyện T đã nhiều lần làm việc trực tiếp và có văn bản yêu cầu ông Đỗ Văn C thực hiện nghĩa vụ trả nợ nêu trên theo hợp đồng tín dụng đã ký ngày 11/11/2014 và các giấy nhận nợ kèm theo. Tuy nhiên, tính đến nay ông Đỗ Văn C vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho Agribank, không phối hợp xử lý tài sản bảo đảm làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Agribank, gây khó khăn cho công tác thu hồi vốn của Nhà nước và quá trình xử lý, thu hồi nợ của Agribank.

Nay Agribank khởi kiện yêu cầu ông Đỗ Văn C phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Agribank toàn bộ số tiền tạm tính đến hết ngày 31/8/2012 là 723.420.000 đồng (Bảy trăm hai mươi ba triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng). Trong đó: Nợ gốc 380.000.000 đồng; Nợ lãi 343.200.000 đồng. Yêu cầu ông C phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký, kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra bản án/quyết định cho đến khi trả hết nợ gốc cho

Agribank. Trường hợp ông C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ theo bản án/quyết định của Tòa án thì Agribank yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của ông C theo hợp đồng thế chấp tài sản số RB 0529/HĐTC ngày 13/11/2014 để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ, ông Đỗ Văn C trình bày: Theo đơn khởi kiện của Agribank là đúng. Do hoàn cảnh khó khăn, làm ăn thất bại nên gia đình ông chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Hiện nay gia đình rất khó khăn nên không có khả năng trả nợ, nếu Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là phần đất gia đình ông đang ở để thu hồi nợ thì ông không đồng ý. Trường hợp Ngân hàng phát mãi đất thì phát mãi nhưng giao đất thì ông không giao vì ngoài phần đất này thì gia đình ông không còn phần đất nào khác để sinh sống, canh tác nuôi gia đình. Ông xin Ngân hàng xem xét cho hoàn cảnh gia đình ông.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến nay là đúng quy định. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 26 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không lý do; Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN và PTNTVN (gọi tắt là Agribank), Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2.1] Ông Đỗ Văn C có vay vốn tại Agribank – chi nhánh huyện T, tỉnh Cà Mau theo 02 hợp đồng tín dụng số LAV-201408034/HĐTD và số LAV-201408033/HĐTD ngày 11/11/2014, cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số LAV-201408034/HĐTD: Số tiền vay 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); Mục đích vay vốn là nuôi tôm và sản xuất nông nghiệp; Mức lãi suất 10%/năm, theo hình thức thả nổi, định kỳ điều chỉnh tối đa ba tháng một lần; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Thời hạn của hạn mức tín dụng là 36 tháng kể từ ngày 25/11/2014.

- Hợp đồng tín dụng số LAV-201408033/HĐTD: Số tiền vay cụ thể được tính cho từng lần rút vốn và được theo dõi tại phụ lục hợp đồng hoặc giấy nhận nợ kèm theo hợp đồng này. Cụ thể: Giấy nhận nợ ngày 25/11/2014, số tiền 80.000.000 đồng; Giấy nhận nợ ngày 25/11/2014, số tiền 80.000.000 đồng; Giấy nhận nợ ngày 25/11/2014, số tiền 70.000.000 đồng. Cộng dư nợ là 230.000.000 đồng; Mục đích sử dụng tiền vay là nuôi tôm và sản xuất nông nghiệp; Lãi suất cho vay được quy định cụ thể trên giấy nhận nợ từng lần; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Thời hạn của hạn mức tín dụng là 12 tháng kể từ ngày 25/11/2014.

Tổng dư nợ cấp tín dụng của hai hợp đồng tín dụng trên là 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng).

Hình thức bảo đảm tiền vay: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số RB 0529/HĐTC ngày 13/11/2014. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại ấp Rạch Bần, xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, thửa đất số 0500, 0501, 0569 tờ bản đồ số 02, diện tích 22.440m^2 (trong đó: Đất thổ cư 300m^2, đất lập vườn 4.730m^2, đất trồng lúa 17.410m^2), theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C338167 do Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời cấp ngày 21/3/1994.

[2.2] Xét hợp đồng tín dụng được ký giữa Agribank với ông Đỗ Văn C được thiết lập trên tình thần tự nguyện, đúng quy định pháp luật. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, tính đến ngày 31/8/2022, tổng dư nợ của ông Đỗ Văn Chuyễn là 723.420.000 đồng (Trong đó, nợ gốc 380.000.000 đồng; Nợ lãi 343.200.000 đồng). Agribank chi nhánh huyện Trần Văn Thời đã nhiều lần làm việc trực tiếp và có văn bản yêu cầu ông Đỗ Văn C thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký ngày 11/11/2014 và các giấy nhận nợ kèm theo, tuy nhiên tính đến nay ông Đỗ Văn C vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho Agribank. Do đó, Agribank khởi kiện yêu cầu ông C thanh toán số tiền nợ gốc là 380.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh đến khi thanh toán hết nợ là có căn cứ, được chấp nhận.

[2.3] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp thấy rằng: Việc thế chấp và nhận thế chấp tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp R, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau, thửa đất số 0500, 0501, 0569 tờ bản đồ số 02, diện tích 22.440m^2 (trong đó: Đất thổ cư 300m^2, đất lập vườn 4.730m^2, đất trồng lúa 17.410m^2), theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C338167 do Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời cấp ngày 21/3/1994 được thực hiện theo hợp đồng thế chấp số RB 0529/HĐTC ngày 13/11/2014 đã được công chứng chứng thực, tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định, thời điểm thế chấp những người ở trên đất không ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, hợp đồng thế chấp số RB 0529/HĐTC ngày 13/11/2014 được ký giữa Agribank chi nhánh huyện Trần Văn Thời với ông Đỗ Văn C là hợp pháp. Trường hợp ông Chuyễn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc thanh toán không đủ các khoản nợ nêu trên thì Agribank có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp số RB 0529/HĐTC ngày 13/11/2014 để thu hồi nợ là phù hợp quy định.

[3] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Chi phí tố tụng 1.000.000 đồng, Ngân hàng NN và PTNTVN đã nộp xong. Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên buộc ông Đỗ Văn C phải hoàn trả lại chi phí tố tụng lại cho Ngân hàng.

[5] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên nguyên đơn không phải chịu án phí, đã qua có dự nộp được nhận lại. Bị đơn thuộc trường hợp được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30, 35, 147 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 317, 463, 466 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN và PTNTVN. Buộc ông Đỗ Văn C trả cho Ngân hàng NN và PTNTVN số tiền vay vốn, lãi tính đến ngày 05/01/2023 là 739.877.083 đồng (Trong đó: Nợ gốc 380.000.000 đồng, nợ lãi 359.877.083 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 05/01/2023, ông Đỗ Văn C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ vốn chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vốn này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay quy định thì lãi suất mà ông Chuyễn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng NN và PTNTVN theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Đỗ Văn C không thanh toán hoặc thanh toán không đủ các khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng NN và PTNTVN có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 0500, 0501, 0569 tờ bản đồ số 02, diện tích 22.440m^2 tọa lạc tại ấp R, xã P, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C338167 do Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời cấp ngày 21/3/1994 để thu hồi nợ.

Ngân hàng NN và PTNTVN phải trả cho ông Đỗ Văn C bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C338167 do Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời cấp ngày 21/3/1994 khi các nghĩa vụ được bảo đảm bằng tài sản này đã được thanh toán xong.

2. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Đỗ Văn C trả cho Ngân hàng NN và PTNTVN số tiền 1.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành án không tự nguyện thi hành xong, thì hàng tháng phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí dân sự có giá ngạch:

- Ngân hàng NN và PTNTVN không phải chịu án phí. Ngày 07/10/2022 Ngân hàng NN và PTNTVN có nộp tạm ứng 16.468.000 đồng theo biên lai số 0005464 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được nhận lại khi án có hiệu lực.

- Ông Đỗ Văn C được miễn án phí theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kiều Trang